

Thường Tín, ngày 04 tháng 9 năm 2024

Số: 201/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Dương Thế A**, sinh năm 1987, HKTT và nơi ở: Xóm 4, thôn Đ, xã K, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Kiều Thị D**, sinh năm 1986, HKTT: Xóm 4, thôn Đ, xã K, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/8/2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hôn nhân: Anh **Dương Thế A** và chị **Kiều Thị D** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Dương Ngọc B, sinh ngày 20/8/2011. Ly hôn anh Dương Thế A và chị Kiều Thị D thoả thuận theo nguyện vọng của con chung: Giao con Dương Ngọc B cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh Dương Thế A có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Thế A tự nguyện góp phí tổn nuôi con cho chị D 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay, cho vay tài sản của vợ chồng: Tự thỏa thuận, không đề nghị tòa giải quyết.

Anh Dương Thế A tự nguyện hỗ trợ chị D và con 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng. Trong đó 100.000.000 (một trăm triệu) đồng để thuê nhà (chị D đã nhận); còn lại 300.000.000 (Ba trăm triệu) đồng hỗ trợ chị D và con để tạo lập chỗ ở mới, thời gian chuyển tiền anh, chị thỏa thuận đến hết 30/12/2025.

3. Về án phí: Anh Dương Thế A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ góp phí tổn nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0016377 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- UBND xã K, Thường Tín.
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Duy Trí**